*Ngày dạy: 13/10/2023 (Tiết 18)*

*Ngày dạy: 17/10/2023 (Tiết 19)*

**TOÁN**

**TIẾT 18+19: PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 6**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách tìm kết quả một phép cộng trong phạm vi 6.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 6 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi

- Các que tính, các chấm tròn.

- Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng trong phạm vi 6.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 18**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **I. Hoạt động khởi động** (5’)  - GV hướng dẫn HS xem tranh, giao nhiệm vụ và gợi ý để HS chia sẻ những các em quan sát được từ bức tranh có liên quan đến phép cộng. Khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngữ của các em.  - Nhận xét  **II. Hoạt động hình thành kiến thức** (10’)  **1.** GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các thao tác  - GV nói: Bạn gái bên trái có 3 chong chóng  - Lấy ra 3 chấm tròn; Bạn gái bên phải có 1 chong chóng  - Lấy ra 1 chấm tròn. Để biết có tất cả bao nhiêu chong chóng (hay chấm tròn) ta thực hiện phép cộng 3 + 1.  **2.** Hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ  **3.** GV lưu ý hướng dẫn HS sử dụng mẫu câu khi nói : Có... Có... Có tất cả...  **4.** Củng cố kiến thức mới:  - GV nêu một số tình huống. HS đặt phép cộng tương ứng. GV hướng dẫn HS tìm kết quả phép cộng rồi gài kết quả vào thanh gài.  ***Lưu ý:***  - Ngoài việc dùng các chấm tròn, HS có thể dùng ngón tay, que tính hoặc đồ vật khác để hỗ trợ việc tính ra kết quả.  - Tùy theo đối tượng HS và điều kiện thực tế, GV có thể khuyến khích HS suy nghĩ tìm kết quả phép tính. Chẳng hạn: Không dùng các chấm tròn mà hãy tưởng tượng trong đầu để tìm kết quả, ví dụ:  1 +1 = ? ; 2 +1 = ? ; 5 +1 = ? ; 2 + 2 = ? ,...  - Nhận xét  **III. Hoạt động thực hành, luyện tập** (15’)  **Bài 1/T39:**  - GV nêu yêu cầu.  - GV hướng dẫn HS cách làm 1 phép tính.  - GV có thể nêu ra một vài phép tính khác để HS củng cố kĩ năng, hoặc HS tự nêu phép tính rồi đố nhau tìm kết quả phép tính.  ***Lưu ý***: Bài này trọng tâm là GV hướng dẫn HS cách tìm kết quả phép cộng. Ngoài chấm tròn, HS có thể dùng ngón tay, que tính, ... để tìm ra kết quả của phép cộng.  - Nhận xét.  **IV. Hoạt động vận dụng** (2’)  - GV hướng dẫn HS nêu ra một số tình huống  - Nhận xét  **\* Củng cố, dặn dò** (3’)  ? Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6 để hôm sau chia sẻ với các bạn. | - HS hoạt động theo cặp (nhóm bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động:  + Quan sát bức tranh trong SGK.  + Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phép cộng, chẳng hạn: “Có 4 con chim ở dưới sân. Có 2 con chim đang bay đến. Có tất cả bao nhiêu con chim?”, HS đếm rồi nói: “Có tất cả 6 con chim’  + Chia sẻ trước lớp.  - Quan sát hình vẽ “chong chóng” trong khung kiến thức trang 38.  - HS nói: 3 + 1=4.  - HS thực hiện tương tự với hình vẽ “chim bay” trong khung kiến thức trang 38 và nói kết quả phép cộng: 4 + 2 = 6.  - Thực hiện theo hướng dẫn  - Theo nhóm bàn, HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép cộng và tính kết quả.  - HS làm bài: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm để tìm kết quả phép tính)  - Đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau, nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.    - HS nghĩ ra một số tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6. |

**Tiết 19**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **I. Hoạt động khởi động** (5’)  - Cho HS chơi trò chơi: Đố vui  Gv viết sẵn một số phép cộng trên bảng con:  2+1 = , 3+ 2 = , 4 +1 = , 5 +1 =  - GV nhận xét và khen các em trả lời đúng  **II. Hoạt động luyện tập** (15’)  **Bài 2/T39:**  - GV nêu yêu cầu  - GV chốt lại cách làm bài.  ***Lưu ý:*** Ở bài này HS có thể tìm kết quả phép tính bằng nhiều cách khác nhau (có thể nhẩm, có thể dùng chấm tròn, que tính, ngón tay,...), GV nên quan sát cách HS tìm ra kết quả phép tính hơn là chỉ chú ý đến kết quả của phép tính  - Nhận xét.  **Bài 3/T39:**  - GV nêu yêu cầu.  - Hướng dẫn HS.  - Nhận xét  **III. Hoạt động vận dụng** (2’)  - GV hướng dẫn HS nêu ra một số tình huống  - Nhận xét  **IV. Củng cố, dặn dò** (3’)  ? Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6 để hôm sau chia sẻ với các bạn. | **-** HS thi đua nêu kết quả  **-** HS nhận xét  - HS tự làm  - HS thảo luận với bạn về kết quả tính được, lí giải bằng ngôn ngữ cá nhân.  Chia sẻ trước lớp.  - HS quan sát tranh, suy nghĩ về tình huống theo bức tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  *Ví dụ* câu a. Bên trái có 3 chú mèo. Bên phải có 2 chú mèo. Có tất cả bao nhiêu chú mèo? Phép tính tương ứng là: 3 + 2 = 5  - HS nghĩ ra một số tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………